TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 09-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Luân
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn Ch (tên gọi khác: Lê Văn Ch), sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã Th, thị xã K, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ dân phố D, phường Ch, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Phạm Thị Th (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2004; Tiền án: 04, cụ thể

- Ngày 16/11/2010 bị TAND thành phố Phủ Lý xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 10/5/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 10/01/2014 bị TAND thành phố Phủ Lý xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 30/8/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 17/3/2017 bị TAND huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 23/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 20/11/2020 bị TAND thị xã Duy Tiên xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 02/8/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Hành vi phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm.

Tiền sự: Không

Nhân thân: 05, cụ thể

- Ngày 29/8/2006 bị TAND huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) xử 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 02/04/2008 bị TAND thị xã Phủ Lý (nay là thành phố Phủ Lý) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

- Ngày 20/02/2009 bị TAND huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng) xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 14/7/2010 bị Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Hình thức phạt tiền.

- Ngày 27/7/2010 bị UBND tỉnh Hà Nam ra Quyết định về việc đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2024, tạm giam ngày 01/01/2025; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn H, xã Th, thị xã K, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

2. Ông Tạ Quang V, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ dân phố số 8, thị trấn Kh, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Quang H, sinh năm 1994. Vắng mặt.
2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988. Vắng mặt.
3. Anh Đỗ Trung H, sinh năm 1996. Vắng mặt.
4. Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1983. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, tại nhà nghỉ R thuộc thôn D, phường Đ, thị xã K, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma tuý Công an thị xã Kim Bảng phối hợp với công an phường Đ phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu

kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Lê Văn Ch, sinh năm 1984 nơi thường trú thôn H, xã Th, thị xã K, tỉnh Hà Nam, nơi ở hiện tại tổ dân phố D, phường Ch, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Ch đang mặc 03 núi nilon màu trắng có viền màu đỏ, bên trong mỗi túi nilon đều chứa các viên nén màu đỏ (tổng 14 viên) và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 01 viên nén màu đỏ. Ch khai nhận các viên nén màu đỏ là ma tuý "Ngựa", Ch cất giấu để bán kiếm lời. Lực lượng công an mời người làm chứng cùng quản lý vật chứng và dẫn giải Lê Văn Ch về trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ theo quy định.

* Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn Ch tại Tổ dân phố D, phường Ch, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tiến hành mở điện thoại đã thu giữ của Lê Văn Ch kết quả: Phát sinh cuộc gọi đi, đến di động, tin nhắn di động, cuộc gọi đi, đến qua zalo, tin nhắn zalo, tin nhắn messenger liên quan đến hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Lê Văn Ch.

* Tại Bản kết luận giám định số: 1047/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,486 gam, loại Methamphetamine.

* Quá trình điều tra Lê Văn Ch khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, Lê Văn Ch đang ở phòng trọ thuộc tổ dân phố D, phường Ch, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam thì nam thanh niên tên N có tài khoản zalo mang tên "em N" gọi đến tài khoản zalo của Ch mang tên "Lê Văn Ch" nói "*Chiều anh mang hộ em mấy con ngựa cho khách, em có việc đi Hà Nội, thằng Th sẽ chở anh đi*", Ch hiểu ý N bảo Ch mang ma tuý đi bán nên đồng ý. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô BKS 34N7-2934 đến nhà N tại huyện Th, tỉnh Hà Nam theo địa chỉ N đã gửi qua tin nhắn zalo từ trước (sau đó N đã thu hồi tin nhắn) thì gặp N và một nam thanh niên tên là Th. Lúc này, N nói "*Anh cầm chín trăm rồi đi cùng Th gặp một nam thanh niên để lấy ma túy ngựa, gặp thằng kia đưa nó chín trăm nó sẽ đưa cho anh mười lăm viên ngựa*" đồng thời N đưa cho Ch số tiền 900.000 đồng và hướng dẫn Ch liên lạc với người bán ma tuý qua tài khoản messenger mang tên "Vô Giá", liên lạc với người mua ma tuý tên L qua số điện thoại "0846422604". Sau đó, Th điều khiển xe mô tô BKS 34N7-2934 chở Ch đến khu vực phường V, thị xã K thì gặp thanh niên có tài khoản messenger "Vô Giá", Ch nói "Anh là anh của N, N có nhờ anh lấy đồ, em đưa đồ đây", đồng thời Ch đưa 900.000 đồng cho nam thanh niên,

người đó cầm tiền rồi chỉ cho Ch chỗ để ma túy tại cột mốc cạnh đường, Ch cầm ma túy cất vào trong túi áo khoác bên trái. Tiếp đó, Th điều khiển xe chở Lê Văn Ch đến khu vực phường Đ, thị xã K. Trên đường đi, Ch gọi điện thoại đến số 0846422604 của L nói "Mày ở nhà nghỉ nào để tao đến", L nói "Em ở nhà nghỉ R, phòng 204, anh gửi em số tài khoản em gửi tiền luôn". Sau đó, Lê Văn Ch nhắn tin số tài khoản "0588433778" ngân hàng MB mang tên Lê Văn Ch cho L, khoảng 05 phút sau tài khoản Ch nhận được thông báo tài khoản của Ch nhận được số tiền 1.700.000 đồng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Th và Lê Văn Ch đến nhà nghỉ "R" thuộc thôn D, phường Đ, thị xã K, Lê Văn Ch xuống xe đi bộ vào bên trong nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an phát hiện, Ch bị bắt giữ còn Th bỏ chạy.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-KB ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Lê Văn Ch từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và số tiền 1.700.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô biển kiểm soát 34N7-2934. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn Ch tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Toà án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, tại nhà nghỉ R thuộc thôn D, xã Đ, huyện K (nay là phường Đ, thị xã K), tỉnh Hà Nam. Công an thị xã Kim Bảng bắt quả tang Lê Văn Ch đang cất giấu tại túi áo khoác bên trái 1,486g Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn về ma túy và gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương. Lê Văn Ch đã bị kết án với tình tiết tăng nặng "Tái phạm", chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" và đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân rất xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, là người mắc nghiện ma túy, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 1047/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh; điện thoại, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng trong việc mua bán ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu của bị cáo là số tiền bị cáo có được do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ; điện thoại, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, dán nhãn Taurus, màu đỏ đen, biển số 34N7-2934 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H (bà H là mẹ đẻ của Ch), bà H cho bị cáo Ch mượn xe nhưng không biết Ch sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại xe mô tô này cho bà Nguyễn Thị H.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Thị H: Do bà H không biết việc Ch sử dụng xe mô tô để đi bán ma tuý đồng thời không được hưởng bất kỳ lợi ích gì từ việc Ch phạm tội vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên L: Quá trình điều tra xác định số điện thoại 0846422604 có thông tin chủ thuê bao là Tạ Quang V sinh năm 1972 nơi cư trú tổ dân phố số 8, thị trấn Kh, huyện V, tỉnh Lào Cai. Tiến hành lấy lời khai, anh V khai chưa từng đăng ký, sử dụng số điện thoại nêu trên, không cho ai mượn căn cước công dân và không quen biết với người tên L, Lê Văn Ch. Ngoài ra, do Ch không biết họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể, không biết đặc điểm nhận dạng của L vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với nam thanh niên tên N, Th và nam thanh niên có tài khoản messenger mang tên "Vô Giá": Do Ch không biết họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của N, Th và nam thanh niên có tài khoản messenger "Vô Giá" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ đối tượng và nguồn gốc chất ma tuý.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch (tên gọi khác: Lê Văn Ch) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ch 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma túy trong 01 phong bì niêm phong số 1047/KTHS, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01", mặt sau phần mép dán có chữ ký, họ tên: Lê Mạnh H, giám định viên Đỗ Thị Hồng H và 03 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng niêm phong: Dán kín, nguyên vẹn.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số IMEI1: 865308044110857, số IMEI2: 865308044110840; lắp 01 sim Vinaphone và 01 sim Vietnamobile, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI1: 865573041537119, số IMEI2: 865573041537101, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, dán nhãn Taurus, màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 34N7-2934, số khung: 108YO12947, số máy: 16S1012948.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.700.000 đồng trong tài khoản 0588433778 tại Ngân hàng TMCP Quân đội của bị cáo Lê Văn Ch (Theo Lệnh phong tỏa tài khoản ngày 15/01/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí: Bị cáo Lê Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Công an thị xã Kim Bảng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt